

Số: **21** /2012/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **14** tháng **8** năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17/08/2005 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3259/TT/STC-ĐT ngày 19/7/2012 và Báo cáo số 3260/BC/STC-ĐT ngày 19/7/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Tổng giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội; Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên nước sạch Hà Nội; Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên nước sạch Hà Đông và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Công thương, Xây dựng, Tài chính;
- Đoàn ĐBQH TP;
- TT Thành uỷ, TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- CPVP, các phòng CV, KSTTHC, TH;
- Trung tâm Công báo (để đăng công báo);
- Lưu: VT. *VT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *HT*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Tưởng

QUY ĐỊNH

**Quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư
tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện
bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2012/QĐ-UBND ngày 14/8 /2012
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và trách nhiệm của các cá nhân, các đơn vị có liên quan trong việc thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng:

2.1. Các dự án đầu tư hoặc hạng mục về cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt sau đầu tư bàn giao cho các doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác kinh doanh phải thu hồi.

2.2. Các dự án đầu tư trong các lĩnh vực đầu tư công có các trạm biến áp và đường dây nối từ mạng phân phối chung vào trạm biến áp sau đầu tư bàn giao cho các doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác kinh doanh phải thu hồi.

2.3. Các hạng mục điện là trạm biến áp và đường dây nối từ mạng phân phối chung vào trạm biến áp được UBND thành phố (hoặc các sở, ngành được ủy quyền) quyết định đầu tư sau ngày có hiệu lực của Luật Điện lực và các dự án, hạng mục cấp nước được UBND thành phố (hoặc các sở, ngành được ủy quyền) quyết định đầu tư sau ngày có hiệu lực của Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch sau đầu tư bàn giao cho các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành kinh doanh phải thu hồi phần vốn ngân sách đã đầu tư. Riêng đối với trường hợp các hạng mục điện

là trạm biến áp và đường dây nối từ mạng phân phối chung vào trạm biến áp hoặc các dự án, hạng mục cấp nước được ứng từ ngân sách Thành phố thì các đơn vị nhận quản lý, khai thác kinh doanh sau đầu tư phải thực hiện hoàn trả số vốn ngân sách đã ứng vào ngân sách Thành phố theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc đầu tư, thực hiện đầu tư và thu hồi vốn đầu tư.

1. Các dự án đầu tư về sản xuất kinh doanh nước sạch hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện thuộc các dự án trong lĩnh vực đầu tư công có sử dụng vốn ngân sách thành phố Hà Nội đầu tư phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; quy hoạch xây dựng đô thị, bảo đảm an ninh, an toàn, trật tự xã hội và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định liên quan của UBND Thành phố do UBND Thành phố quyết định đầu tư hoặc ủy quyền Giám đốc các sở chuyên ngành quyết định đầu tư và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

2. Các chủ đầu tư thực hiện đầu tư dự án xây dựng công trình phải thực hiện đúng quy định của Nhà nước và Thành phố, sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm và bảo đảm chất lượng công trình. Đối với những dự án đầu tư mới trước khi trình phê duyệt dự án đầu tư, chủ đầu tư có trách nhiệm thỏa thuận bằng văn bản với Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội, doanh nghiệp cấp nước trên địa bàn để được thống nhất về quy mô, phương án đầu tư, nguồn kinh phí xây dựng và quản lý khai thác theo Luật Điện lực, các văn bản về quản lý kinh doanh nước sạch để làm cơ sở cho việc thu hồi vốn đầu tư hoặc thực hiện theo nguyên tắc ngành điện lực Thành phố, các công ty kinh doanh nước sạch vay vốn từ Quỹ Đầu tư Phát triển Thành phố và hoàn trả theo quy định, Thành phố hỗ trợ lãi suất.

3. Công trình đầu tư xây dựng hoàn thành quy định tại khoản 1 Điều này, chủ đầu tư khẩn trương tổ chức bàn giao đưa vào khai thác sử dụng hoặc bàn giao cho các doanh nghiệp có đủ điều kiện theo quy định để tổ chức vận hành, khai thác kinh doanh nhằm phát huy hiệu quả của vốn đầu tư. Các doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác kinh doanh sau đầu tư có trách nhiệm hoàn trả vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư theo quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

4. Số vốn được thu hồi là toàn bộ số vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Số vốn thu hồi (Số vốn hoàn trả) ngân sách hàng năm.

1. Số vốn thu hồi ngân sách hàng năm được xác định trên cơ sở số vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư và đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật chia đều cho số năm thực hiện việc hoàn trả ngân sách, được xác định theo:

$$\text{Số vốn hoàn trả hàng năm} = \frac{\text{Tổng số vốn thu hồi ngân sách}}{\text{Số năm thực hiện hoàn trả}}$$

Trong đó:

- Tổng số vốn thu hồi ngân sách là toàn bộ số vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền.

- Số năm thực hiện hoàn trả căn cứ chế độ khấu hao tài sản do Bộ Tài chính ban hành.

2. Đối với các dự án cung cấp nước sạch hoặc hạng mục cấp nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng dân cư: Số vốn thu hồi ngân sách theo quyết định phê duyệt dự án đầu tư; giá trị phê duyệt quyết toán với số vốn ngân sách đã cấp phát thanh toán đồng thời xác định rõ đơn vị tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản hình thành sau đầu tư và hoàn trả vốn đầu tư.

3. Đối với hạng mục trạm biến áp thuộc từng dự án: Số vốn thu hồi ngân sách theo giá trị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt. Việc phê duyệt quyết toán phải ghi rõ giá trị hạng mục trạm biến áp và đường nổi từ mạng phân phối chung vào trạm biến áp đồng thời xác định rõ đơn vị tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản hình thành sau đầu tư và hoàn trả vốn đầu tư.

Điều 4. Nguồn vốn thu hồi.

Các cá nhân, các đơn vị sau khi nhận bàn giao công trình đưa vào vận hành, khai thác phải thực hiện xây dựng kế hoạch hoàn trả khoản vốn ngân sách đã đầu tư từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định theo quy định hiện hành.

Điều 5. Thời gian thực hiện hoàn trả.

Số năm thực hiện hoàn trả phải căn cứ tính chất của từng tài sản bàn giao và chế độ quy định về khấu hao tài sản cố định. Số năm thực hiện hoàn trả tối đa

không vượt quá thời gian quy định tại chế độ khấu hao tài sản cố định do Bộ Tài chính quy định.

Thời gian bắt đầu hoàn trả là năm tiếp theo năm các doanh nghiệp tiếp nhận bàn giao tài sản sau đầu tư.

Số năm và thời gian bắt đầu hoàn trả được quy định tại quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Điều 6. Cơ quan quản lý khoản vốn thu hồi.

Quỹ Đầu tư Phát triển Thành phố là cơ quan quản lý khoản vốn thu hồi thực hiện tiếp nhận vốn; Ký hợp đồng ghi nhận nợ với các doanh nghiệp tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư để quản lý, vận hành khai thác; Đơn đốc và thu hồi vốn hoàn trả ngân sách đối với các dự án đã được giao trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 7. Trình tự, thủ tục thu hồi vốn.

1. Công trình đầu tư xây dựng hoàn thành, chủ đầu tư khẩn trương tổ chức bàn giao đưa vào khai thác sử dụng hoặc bàn giao cho doanh nghiệp có đủ điều kiện theo quy định để tổ chức vận hành, khai thác kinh doanh phát huy hiệu quả của vốn đầu tư. Quỹ Đầu tư Phát triển Thành phố tham dự hội nghị bàn giao công trình (với tư cách là người cho vay) giữa chủ đầu tư với các đơn vị tiếp nhận công trình, hạng mục công trình đưa vào vận hành khai thác kinh doanh, đồng thời thực hiện ký hợp đồng nguyên tắc ghi nhận nợ với các doanh nghiệp tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư.

2. Chủ đầu tư dự án (hoặc hạng mục công trình) lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm tra và phê duyệt toán theo quy định. Trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán của cơ quan có thẩm quyền Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố ký hợp đồng ghi nhận nợ với các đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư.

3. Hồ sơ bàn giao: Chủ đầu tư có trách nhiệm lập hồ sơ và bàn giao hồ sơ dự án (hoặc hạng mục công trình) cho đơn vị quản lý sử dụng sau đầu tư. Hồ sơ bàn giao theo quy định của pháp luật về xây dựng công trình, quy định chuyên ngành của các đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư do Nhà nước ban hành.

4. Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố thực hiện việc thu hồi vốn từ các đơn vị tiếp nhận tài sản theo đúng hợp đồng nhận nợ đã ký. Các đơn vị tiếp nhận vận

hành sau đầu tư có trách nhiệm hoàn trả vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư theo hợp đồng nhận nợ:

- Hồ sơ để ký hợp đồng nhận nợ: Biên bản bàn giao hồ sơ (bản gốc hoặc bản sao); Biên bản bàn giao tài sản (có phần vốn thu hồi) cho đơn vị quản lý khai thác sau đầu tư (bản gốc hoặc bản sao); Quyết định phê duyệt quyết toán của cơ quan có thẩm quyền (bản gốc hoặc bản sao).

- Thời gian thực hiện ký hợp đồng: Trong vòng 01 tháng kể từ ngày có quyết định phê duyệt quyết toán phải hoàn thành ký kết hợp đồng ghi nhận nợ.

- Số vốn hoàn trả hàng năm và thời gian thu hồi vốn: Theo Điều 3 và Điều 5 của quy định này.

Điều 8. Sử dụng khoản vốn thu hồi.

1. Số vốn thu hồi từ các đơn vị tiếp nhận tài sản để vận hành, khai thác kinh doanh sau đầu tư sẽ được cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

2. Trên cơ sở các Hợp đồng ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách giữa Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố với các đơn vị tiếp nhận tài sản thực hiện giao vốn cho Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố. Trường hợp vượt số vốn điều lệ được duyệt, Quỹ Đầu tư Phát triển Thành phố báo cáo UBND Thành phố xem xét theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các chủ đầu tư lập dự án đầu tư, thẩm định, phê duyệt (đối với các dự án thuộc thẩm quyền) hoặc trình phê duyệt theo quy định.

2. Sở Công thương, Sở Xây dựng và các sở, ngành có liên quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về cấp điện, cấp nước hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện dự án; Kiểm tra sau đầu tư theo quy định.

3. Sở Tài chính thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (đối với các dự án thuộc thẩm quyền) hoặc trình phê duyệt theo quy định; Hướng dẫn Quỹ đầu tư phát triển Thành phố, chủ đầu tư, các đơn vị tiếp nhận tài sản sau đầu tư thực hiện việc hoàn trả theo quy định; Trình UBND Thành phố cấp vốn

điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố trên cơ sở Hợp đồng nhận nợ đã ký; Chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội, Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố thực hiện việc hạch toán theo quy định của Luật Ngân sách.

4. Quỹ Đầu tư phát triển thành phố: Ký hợp đồng ghi nhận nợ với các doanh nghiệp tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư; Thực hiện việc thu hồi vốn theo quy định. Định kỳ (quý, năm) báo cáo việc ký hợp đồng nhận nợ, số vốn đã thu hồi gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố cấp vốn điều lệ theo quy định hiện hành.

5. Các chủ đầu tư, doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác kinh doanh sau đầu tư: Triển khai thực hiện dự án theo đúng các quy định của Pháp luật. Chủ đầu tư hoặc các doanh nghiệp tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư ký hợp đồng nhận nợ với Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố; Lập kế hoạch và thực hiện việc hoàn trả vốn đầu tư cho ngân sách theo đúng quy định.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

Các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; Quỹ Đầu tư Phát triển Thành phố; Chủ đầu tư; Các doanh nghiệp tiếp nhận tài sản sau đầu tư có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng trong Quyết định này được sửa đổi bổ sung hay thay thế bằng văn bản mới thì sẽ được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

Trường hợp có khó khăn vướng mắc; các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân Thành phố xem xét, quyết định. / *u*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *HT*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Tường
Nguyễn Huy Tường